

Số: 49 /2024/CV-CBTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển du lịch Vinaconex
 - Mã chứng khoán: VCR
 - Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Vinaconex 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.
 - Điện thoại liên hệ/Tel: (84 24) 62511666 Fax: (84 24) 62816845
 - Email: vitc@vinaconexitc.com.vn; Website: www.vinaconexitc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Điều chỉnh lại số dư đầu năm (01/01/2023) của một số chỉ tiêu tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

A. BCTC Tổng hợp năm 2023 đã được kiểm toán:

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh đã công bố (01/01/2023)	Số liệu điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh (01/01/2023)	Ghi chú
Bảng cân đối kế toán tổng hợp					
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	23.405.764.560	(4.214.337.041)	19.191.427.519	(1)
Phải thu ngắn hạn khác	136	105.860.625.863	(3.413.752.035)	102.446.873.828	(2)
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	1.529.243.809.513	(1.529.243.809.513)	-	(3)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	2.023.710.043.663	1.529.243.809.513	3.552.953.853.176	(4)
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	110.437.652.405	(7.628.089.076)	102.809.563.329	(5)
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp					
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	786.759.476.405	7.628.089.076	794.387.565.481	(6)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	718.708.619.145	(7.628.089.076)	711.080.530.069	(7)

Ghi chú:

- (1): Bù trừ số dư (Nợ) phải trả người bán ngắn hạn và Chi phí phải trả ngắn hạn (Có) của cùng 01 đối tượng khách hàng.
- (2): Bù trừ số dư (Nợ) phải thu ngắn hạn khác (trích trước VAT) và Chi phí phải trả ngắn hạn (Có) của cùng 01 đối tượng khách hàng.
- (3) & (4): Phân loại lại số dư Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn sang Chi phí xây dựng cơ bản dở dang, theo đó làm tăng số dư đầu năm của khoản mục Chi phí XDCB dở dang.
- (5): Chi phí phải trả ngắn hạn giảm do điều chỉnh lại các khoản mục tại mục (1) & (2)
- (6) & (7): Tăng, giảm các khoản phải thu, phải trả do điều chỉnh lại giữa các khoản mục tại mục (1) & (2).



B. BCTC Văn phòng năm 2023 đã được kiểm toán

	Mã số	Số liệu trước điều chỉnh đã công bố (01/01/2023)	Các điều chỉnh	Số liệu sau điều chỉnh (01/01/2023)	Ghi chú
Bảng cân đối kế toán Văn phòng					
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	23.405.764.560	(4.214.337.041)	19.191.427.519	(1)
Phải thu ngắn hạn khác	136	105.860.625.863	(3.413.752.035)	102.446.873.828	(2)
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	1.529.243.809.513	(1.529.243.809.513)	-	(3)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	2.023.710.043.663	1.529.243.809.513	3.552.953.853.176	(4)
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	110.437.652.405	(7.628.089.076)	102.809.563.329	(5)
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ Văn phòng					
Tăng, giảm các khoản phải thu	09	786.758.476.405	7.628.089.076	794.386.565.481	(6)
Tăng, giảm các khoản phải trả	11	718.663.205.945	(7.628.089.076)	711.035.116.869	(7)

Ghi chú:


- (1): Bù trừ số dư (Nợ) phải trả người bán ngắn hạn và Chi phí phải trả ngắn hạn (Có) của cùng 01 đối tượng khách hàng.
- (2): Bù trừ số dư (Nợ) phải thu ngắn hạn khác (trích trước VAT) và Chi phí phải trả ngắn hạn (Có) của cùng 01 đối tượng khách hàng.
- (3) & (4): Phân loại lại số dư Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn sang Chi phí xây dựng cơ bản dở dang, theo đó làm tăng số dư đầu năm của khoản mục Chi phí XDCB dở dang.
- (5): Chi phí phải trả ngắn hạn giảm do điều chỉnh lại các khoản mục tại mục (1) & (2)
- (6) & (7): Tăng, giảm các khoản phải thu, phải trả do điều chỉnh lại giữa các khoản mục tại mục (1) & (2).

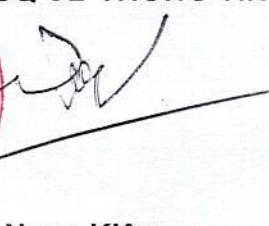
Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày: 11/3/2024 tại đường dẫn: www.vinaconexitc.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Tài liệu đính kèm:
-BCTC năm 2023 đã được kiểm toán

CÔNG TY VINACONEX-ITC
NGƯỜI ĐƯỢC UQ CB THÔNG TIN





Nguyễn Ngọc Kiên